

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Triệu Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Số: 226/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1984

Đều cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Tuyết và anh Nguyễn Văn Giáp;

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung cháu Nguyễn Chí H, sinh ngày 26/9/2011 và cháu Nguyễn Tuyết Nh, sinh ngày 22/9/2014, nay ly hôn và

thỏa thuận chị T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu, anh G không phải cấp dưỡng nuôi con, thỏa thuận của vợ chồng phù hợp với thực tế vì từ khi vợ chồng ly thân cả hai cháu đều ở với chị T, phù hợp với nguyện vọng của hai cháu, phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án và phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, anh G được quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng hai bên không được lợi dụng việc nuôi con, thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con;

Về tài sản và nợ: Các đương sự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị T nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số AA/2021/00015887 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, hoàn trả lại cho chị T 150.000đ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND phường Nam Ngạn-TPTH;
- Công TTĐT-TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp

